

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HS-PT

Ngày 05-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Đức Trí

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tuệ

Bà Nguyễn Thị Minh Thùy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Tống Văn Giang, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm là trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn và điểm cầu thành phần là Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 27/2023/TLPT-HS ngày 06 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo Mã Văn B do có kháng cáo của bị cáo Mã Văn B đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HS-ST ngày 02-3-2023 của Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo: Mã Văn B, sinh ngày 02-5-1975 tại huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Mã Duy N (đã chết) và bà Trương Thị Đ; có vợ là Hoàng Thị V và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật, bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện nay tại ngoại; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lương Thị Hương L – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm T tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- Bị hại: Anh Dương Kim H, sinh năm 1985; trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6-2022, Dương Kim H và Mã Văn B xảy ra tranh chấp đất tại thửa đất số 41, khoảnh 2, tiểu khu 1, tờ bản đồ số 2 bản đồ giao đất lâm nghiệp xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn năm 2012, địa chỉ: thôn N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn. Khi đó Dương Kim H yêu cầu Mã Văn B không được trồng cây tại vị trí đường băng cản lửa giáp ranh giữa thửa đất số 41 với thửa đất liền kề mà gia đình Dương Kim H đang sử dụng. Đến cuối tháng 6-2022, Mã Văn B đã trồng cây keo vào vị trí đường băng cản lửa này.

Khoảng 15 giờ ngày 21-7-2022 Mã Văn B một mình đi chăm sóc cây keo của gia đình tại đồi K, thuộc thôn N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi Mã Văn B đang sửa bình phun thì Dương Kim H một mình điều khiển xe mô tô đến đỗ tại đường băng cản lửa giáp ranh giữa đồi Keo của gia đình Mã Văn B và đồi Keo của gia đình Dương Kim H, cách Mã Văn B khoảng 40m. Dương Kim H đã dùng tay ngắt và nhổ 09 cây Keo của gia đình Mã Văn B. Do bức tức vì Dương Kim H nhổ, ngắt cây của mình nên Mã Văn B đã đi đến chỗ của Dương Kim H, trên đường đi Mã Văn B đã dùng tay trái nhặt 01 viên đá màu nâu đỏ, diện khoảng 05 x 06cm, nặng khoảng 300 đến 400 gam để vào túi quần trước bên trái. Khi đến chỗ của Dương Kim H, lúc này Dương Kim H đang ngồi quay lưng về phía Mã Văn B còn Mã Văn B đứng phía bên trái của Dương Kim H và cách Dương Kim H khoảng 0,5m thì Mã Văn B hỏi Dương Kim H là “tại sao mày nhổ cây keo của tao”, Dương Kim H nói “thế đường này ai làm” Mã Văn B trả lời “đường này mày làm nhưng tao có trồng cây xuống đường đâu”, lúc này Dương Kim H đứng dậy và quay người lại phía của Mã Văn B. Ngay sau đó, Mã Văn B dùng tay trái đâm trúng vào vị trí bụng của Dương Kim H, Dương Kim H lao người giơ tay về phía Mã Văn B, Mã Văn B dùng tay phải gạt tay của Dương Kim H ra, tiếp đó tay trái lấy viên đá giơ lên đập nhiều phát về phía Dương Kim H rồi cả hai giăng co, Mã Văn B vẫn cầm viên đá trên tay vừa đánh vừa đâm nhiều phát về phía Dương Kim H. Thấy bị đánh Dương Kim H đã cúi người với lấy cây gậy gần đấy để đánh trả Mã Văn B nhưng Mã Văn B đã dùng chân phải đập trúng vào vị trí lưng của Dương Kim H, Dương Kim H bỏ chạy về hướng để xe mô tô của mình. Mã Văn B không đuổi theo và cầm viên đá đi bộ về chỗ sửa bình phun, trên đường đi đã vứt viên đá rồi đi về nhà. Dương Kim H đã được gia đình đưa đi điều trị tại Bệnh viện Đ tỉnh Lạng Sơn.

Tại bản kết luận giám định số 201/2022/PYTT ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận thương tích của Dương Kim H: Sẹo vết thương vùng thái dương phải: 03%; Sẹo vết dẫn lưu vùng thái dương phải: 01 %; Sẹo vết thương vùng trán: 03%; Khuyết xương hộp sọ vùng thái dương đỉnh phải: 16%; Điện não đồ điều trị ổn định: 01%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể: 23%. Cơ chế hình thành thương tích: Do vật tày cứng gây nên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ kết luận:

Tài sản định giá là 09 (chín) cây keo trong công văn số 104/YC-ĐGTS ngày 02/12/2022 của Công an huyện Đình Lập có giá trị là: 72.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HS-ST ngày 02-03-2023 của Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn đã căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Mã Văn B 03 (ba) năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Ngoài ra, Bản án còn tuyên về trách nhiệm bồi thường dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, bị cáo Mã Văn B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Mã Văn B đã rút phần kháng cáo xin hưởng án treo, giữ nguyên phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bị hại Dương Kim H đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo về tội Cố ý gây thương tích là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và ấn định mức hình phạt 03 năm tù đối với bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, bản án sơ thẩm có nhiều sai sót trong việc đánh giá, áp dụng pháp luật đối với phần giải quyết bồi thường trách nhiệm dân sự, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Mã Văn B đã rút phần kháng cáo xin hưởng án treo, giữ nguyên phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cung cấp thêm 01 biên lai thu tiền tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện Đ số tiền 9.159.000 đồng, 01 phiếu thu ủng hộ xây dựng nông thôn mới số tiền 400.000 đồng, sổ khám bệnh, phiếu xét nghiệm và đơn thuốc của vợ bị cáo là bà Hoàng Thị V. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét hành vi và hậu quả bị cáo đã gây ra cho bị hại, Viện kiểm sát thấy rằng xử phạt tù đối với bị cáo là phù hợp nhưng cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo từ mức án 03 năm tù xuống mức từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo Mã Văn B bị Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn xét xử 03 năm tù về tội Cố ý gây thương tích là đúng người, đúng tội, không oan; đồng ý với quan điểm phân tích, đánh giá của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên trong vụ án này nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là xuất phát từ việc tranh chấp đất giữa bị cáo và bị hại, bị hại cũng có một phần lỗi; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại cấp phúc thẩm bị cáo có tình mới là đã khắc phục toàn bộ thiệt hại cho người bị hại và tích cực ủng hộ phong trào xây dựng nông thôn mới; bị cáo là lao động chính trong gia đình vì bản thân vợ bị cáo bị bệnh

nặng không có khả năng lao động; bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới mà bị cáo được hưởng quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt cho bị cáo với mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Mã Văn B thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân như Bản án sơ thẩm đã tuyên, lời nhận tội của bị cáo phù hợp các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo Mã Văn B về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện, đánh giá đúng tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 và ấn định mức hình phạt 03 năm tù là phù hợp và có căn cứ. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Mã Văn B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Tại phiên tòa, bị cáo Mã Văn B đã rút một phần kháng cáo, bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo nộp 01 biên lai thu tiền thể hiện bị cáo đã thi hành nốt khoản tiền phải bồi thường cho bị hại là 9.159.000 đồng, vợ bị cáo là bà Hoàng Thị V hiện nay đang phải điều trị bệnh bấu giáp đa nhân. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới bị cáo được hưởng theo quy định khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và ý kiến của người bào chữa, ý kiến nào phù hợp với nhận định trên thì được chấp nhận, ý kiến nào không phù hợp với nhận định trên thì không được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo

Mã Văn B; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HS-ST ngày 02-3-2023 của Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn đối với phần hình phạt tù của bị cáo Mã Văn B, cụ thể như sau:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Mã Văn B 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Mã Văn B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND H. Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS H. Đ, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an H. Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; người TGTG khác;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vi Đức Trí

